

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG H2 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **16 /2024/HS- ST**
Ngày: **04 /4/2024**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Xuân Dữ và ông Trần Văn Nghi
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Hà, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:** Ông Trương M1 Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 28/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16 /2024/QĐXXST-HS ngày 15/03/2024 đối với bị cáo:

Trần Đ, Sinh năm: 2000; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và cư trú: xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Bố đẻ: Trần Đăng Đ1, sinh năm: 1963; Mẹ đẻ: Mai Thị H, sinh năm: 1967; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Hà Thị Trà M, sinh năm: 2004; Con: Có một con sinh ngày 09/11/2023.

Tiền án, tiền sự: không Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 02/11/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan :

+ Đỗ Văn H1, sinh năm 1996; cư trú tại: xóm 2, xã K, huyện K. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Quách Thị H2, sinh năm 1965; địa chỉ cư trú tại: số nhà 57/48/229 phường H, quận L, thành phố Hải Phòng.

+Bùi Thị Kim L, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú tại: số nhà 49/140 Đ, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng

+ Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú tại: phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

(Tất cả người có quyền lợi nghĩa vụ L quan vắng mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Anh Dương Mạnh M1, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 39 phút ngày 26/9/2023 tại quán Internet của anh Đỗ Văn H1, ở xóm 2, xã K, huyện K, Công an huyện K kiểm tra, phát hiện Trần Đ đang đánh bạc trên máy tính, kiểm tra, phát hiện tại tài khoản đánh bạc của Trần Đ trên ứng dụng “B52” đang có số tiền 2.703.356\$ (tương ứng với 2.703.356VNĐ). Thu giữ của Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K40 Gaming, màu Trắng-Bạc sử dụng để đánh bạc

Tại cơ quan điều tra thì Trần Đ tự giác khai nhận hành vi đánh bạc với Cơ quan công an như sau: Do nảy sinh ý định đánh bạc qua mạng viễn thông trên phần mềm cá cược trực tuyến “B52” không được cấp phép hoạt động ở Việt Nam. Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K40 Gaming truy cập vào phần mềm “B52” đăng ký tài khoản đánh bạc với tên đăng nhập là “ongdunek” L kết với số điện thoại 0945648910 và số tài khoản 1516096868 của ngân hàng Techcombank để nạp tiền vào tài khoản đánh bạc. Giá trị quy đổi 1VNĐ tương ứng với 1\$ trong tài khoản đánh bạc, tỷ lệ trả thưởng là 98%; 1570% và 391%. Nếu muốn rút tiền VNĐ, Đ sẽ chuyển tiền từ tài khoản đánh bạc sang tài khoản ngân hàng của mình.

Sáng ngày 26/9/2023 Trần Đ đến dịch vụ chuyển tiền của chị Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1976, trú tại phố T, thị trấn P, huyện K nhờ chuyển 10.000.000VNĐ vào tài khoản ngân hàng Techcombank của mình. Sau đó Đ đi đến quán Internet của anh Đỗ Văn H1, sinh năm 1996 tại xóm 2, xã K, huyện K thuê 01 máy tính truy cập vào website: play.b52.me, đăng nhập tài khoản để đánh bạc bằng hình thức “xóc đĩa” và “xóc đĩa mini” trên phần mềm “B52”.

Khoảng 07 giờ 33 phút cùng ngày, Đ nạp số tiền 3.500.000VNĐ vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0001038910207 do phần mềm cung cấp để đánh bạc, được khoảng 40 phút, Đ thua hết số tiền đã nạp. Đ không đăng xuất khỏi phần mềm mà nạp thêm số tiền 6.500.000VNĐ vào tài khoản ngân hàng MB Bank số 060619656868 do phần mềm cung cấp để tiếp tục chơi. Thời gian đăng nhập từ 07 giờ 34 phút 19 giây đến 08 giờ 36 phút 26 giây ngày 26/9/2023; Đ đặt cược tổng số 102 ván “Xóc đĩa” với số tiền là 18.234.000VNĐ, kết quả thua 82 ván, thắng 20 ván với số tiền 7.676.397VNĐ. Đ đặt cược 52 ván “Xóc đĩa mini” với số tiền là 8.422.000VNĐ, kết quả thua 43 ván, thắng 9 ván với số tiền 4.962.400VNĐ. Tổng số tiền Trần Đ huy động vào việc đánh bạc trong phiên đăng nhập này là 39.294.797VNĐ.

Tại Công văn số 2871/VNNIC ngày 06/10/2023 của Trung tâm Internet Việt Nam – Bộ thông tin và truyền thông trả lời: “Website: “play.b52.me” hoạt động dưới tên miền quốc tế play.b52.me - tên miền cấp dưới của tên miền b52.me, đăng ký trực tiếp với tổ chức quốc tế ở nước ngoài, các thông tin liên quan đến tên miền do tổ chức cung cấp dịch vụ lưu trữ quản lý. Qua tra cứu thông tin chi tiết của tên miền quốc tế tại địa chỉ <https://whois.icann.org> (Whois của Tổ chức quản lý tên miền và số quốc tế ICANN) cho thấy: tên miền b52.me đăng ký qua Công ty NameCheap, Inc; sử dụng dịch vụ ẩn giấu thông tin, chi tiết như file đính kèm công văn.”

Tại Công văn số 2423/PTTH&TTĐT ngày 09/10/2023 của Cục phát thanh truyền hình và thông tin điện tử – Bộ thông tin và truyền thông trả lời: “Các hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc qua mạng là hành vi bị nghiêm cấm theo pháp luật

hiện hành. Cục phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử không thẩm định, cấp bất cứ giấy phép hoạt động nào cho các ứng dụng, trò chơi liên quan đến website: “Play.b52.me” và phần mềm “B52”. Do vậy Cục phát thanh truyền hình và thông tin điện tử không có các thông tin L quan đến ứng dụng và tên miền nêu trên.”

Tại bản Kết luận giám định số 887/KL-KTHS-KTS&ĐT, ngày 22/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “Không tìm thấy các tin nhắn SMS, Zalo, Messenger, hình ảnh, lịch sử giao dịch cược, nạp, rút trong ứng dụng B52 đã bị xóa trên điện thoại di động của Đ liên quan đến việc đánh bạc.”

Công an huyện K đã chuyển từ kho vật chứng của Công an huyện K đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K: 01 điện thoại có đặc điểm nêu trên để giải quyết cùng vụ án.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 27/02/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 2, 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 và 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đ phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Trần Đ 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo cho UBND xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án treo và thử thách.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

+ Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động Redmi K40 Gaming sung quỹ Nhà nước.

+ Buộc bị cáo phải nộp 200.000^d án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh của bị cáo Trần Đ:

[1.1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Đ khai nhận hành vi đánh bạc của mình dưới hình thức chơi “Xóc đĩa” và “Xóc đĩa Mini” phù hợp với lời khai của những người L quan khác như nội dung đã nêu ở phần nội dung vụ án.

Bị cáo xác nhận hành vi phạm tội đánh bạc của mình đã thực hiện trong khoảng thời gian từ 7 giờ 33 phút đến 08 giờ 36 phút ngày 26/09/2023 tại quán Internet của anh Đỗ Văn H1, ở xóm 2, xã K, huyện K, bị cáo đã nạp số tiền 10.000.000đ, sử dụng máy tính đánh bạc trực tuyến qua mạng viễn thông với “nhà cái” trên phần mềm cá cược trực tuyến “B52” không được cấp phép hoạt động ở

Việt Nam, đã cá cược với hình thức chơi “Xóc đĩa” và “ Xóc đĩa Mini” với số tiền đặt cược trong mỗi ván khác nhau, giao động từ ván thấp nhất đặt 35.000\$ (tương ứng với 35.000VNĐ), ván cao nhất đặt 3.000.000\$ (tương ứng với 3.000.000VNĐ), khi bị phát hiện trên tài khoản trực tuyến còn số tiền 2.703.356\$ (tương ứng với 2.703.356VNĐ).

[1.2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người L quan còn được chứng M1 tại biên bản sự việc lập hồi 08 giờ 45 phút ngày 26/09/2023 tại xóm 2, xã K, biên bản kiểm tra thông tin trong điện thoại lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 26/09/2024 tại trụ sở công an huyện K, sao kê tài liệu thanh toán qua hệ thống ngân hàng do ngân hàng Techcombank cung cấp và vật chứng thu giữ là chiếc điện thoại bị cáo giao nộp.

[1.3] Từ những chứng cứ nêu trên đã có Đ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 07 giờ 34 phút 19 giây đến 08 giờ 36 phút 26 giây, ngày 26/9/2023 tại quán Internet ở xóm 2, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Trần Đ đã có hành vi đánh bạc trực tuyến trên máy tính bằng hình thức “xóc đĩa” và “xóc đĩa mini” trên phần mềm “B52” với tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc là 39.294.797VNĐ.

[1.4] Hành vi của bị cáo Trần Đ đã phạm tội “Đánh bạc” thuộc trường hợp “*Sử dụng mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

.2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:.....

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội....”

[1.5] Căn cứ điều luật viện dẫn nêu trên hành vi của Trần Đ đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, gây mất an ninh trật tự tại địa phương cần được xử lý nghiêm. Bị cáo Đ năng lực và nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật; song để hưởng lợi từ việc làm trái pháp luật đó bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2.1] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo là lao động chính trong gia đình do vợ vừa sinh con chưa có việc

làm được xác định là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

[2.2] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện và loại hình phạt: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng; tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân ngoài lần phạm tội này chưa vi phạm pháp luật lần nào, căn cứ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện HĐXX thấy không cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo như Kiểm sát viên đề xuất là phù hợp .

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung tại khoản 3 Điều 321 BLHS đối với bị cáo là phù hợp, nhằm tăng tính nghiêm M1 và phòng ngừa chung.

[3] Đối với các đối tượng điều hành, tổ chức hoạt động đánh bạc Công an huyện K qua điều tra không xác định được người điều hành, tổ chức hoạt động đánh bạc thông qua phần mềm “B52” do máy chủ đặt ở nước ngoài, không có tên trong danh sách phần mềm được quản lý tại Việt Nam.

Đối với tài khoản ngân hàng MB Bank số 060619656868 mang thông tin của bà Quách Thị H2, sinh năm 1965, trú tại số nhà 57/48/229 phường H, quận L, thành phố Hải Phòng và tài khoản ngân hàng Techcombank số 1038910207 mang thông tin của bà Bùi Thị Kim L, sinh năm 1962, trú tại số nhà 49/140 Đ, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng **do phần mềm cung cấp**. Tuy nhiên bà H2 và bà L không quản lý và sử dụng các tài khoản ngân hàng nêu trên nên không vi phạm pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị Lê T chuyển số tiền 10.000.000VNĐ vào tài khoản cho Đ và anh Đỗ Văn H1 cho Đ thuê máy tính nhưng cả hai không biết việc Đ đánh bạc. Do đó chị T và anh H1 không vi phạm pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 2.750.000^d đây là số tiền bị cáo đã sử dụng để đánh bạc còn lại cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi K40 Gaming đây là công cụ bị cáo đã sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đúng hợp pháp.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

Căn cứ: Điều 47 BLHS; Điều 106 và 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000^d sung ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo cho UBND xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành án treo và thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu từ bị cáo số tiền 2.750.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động Redmi K40 Gaming.

(chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 27/02/2024)

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh